

6. Tất cả cùng với nhau

"Tuyệt đối không lấy gì hơn Chúa Kitô. Xin Ngài dẫn đưa tất cả chúng ta đến sự sống đời đời" (TL 72,11-12).

Nếu Chúa Giêsu yêu cầu chúng ta "ở lại trong Ngài", "ở trong tình yêu của Ngài", nghĩa là làm bạn hữu của Ngài, thì Ngài làm điều đó bằng cách đòi hỏi chúng ta yêu thương nhau như Ngài đã yêu thương chúng ta (x. Ga 15,4-17). Nếu ai không đón nhận Nhiệm Thể của Chúa Kitô là Giáo Hội, là cộng đoàn kitô hữu, là các anh chị em thể hiện cách cụ thể sự hiện diện của Ngài, thì người đó không thể yêu mến Chúa Kitô, không gần bó hay ở bên Ngài được. Tất cả Tu Luật của thánh Biển Đức chỉ dạy chúng ta sống sự hiệp thông huynh đệ như một hình thức hiệp thông thực sự với Chúa Kitô.

Các chương trong Tu Luật nói về cầu nguyện, không chỉ đơn giản dạy chúng ta cầu nguyện với Chúa, mà còn dạy chúng ta cầu nguyện với nhau nữa. Các chương từ 8 đến 18 nói về việc tổ chức Kinh nguyện Phụng vụ trong ca triều. Chương 19 đề cập đến cách xưng hát Thánh vịnh, thánh Biển Đức yêu cầu mỗi đan sĩ phải ý thức nội tâm về việc mình hiện diện trước Chúa, bằng cách suy ngẫm về những lời mình đọc. Đây chắc chắn là một công việc cá nhân, cần được thực hiện bằng cả trái tim, nhưng chúng ta không được quên rằng thánh Biển Đức không nói về việc cầu nguyện riêng lẻ, mà là việc cầu nguyện chung cộng đoàn: "Vậy chúng ta hãy suy ngẫm về cách chúng ta nên cư xử trước mặt Chúa và các thiên thần của Ngài, và khi hát kinh, hãy xưng hát sao cho tâm hồn chúng ta hoà hợp với lời kinh" (TL 19,6-7).

Chắc chắn, thánh Biển Đức tôn trọng và khuyến khích việc cầu nguyện cá nhân, tạo lập mối liên hệ mật thiết với Chúa, nhưng ngài cũng mô tả việc cầu nguyện này trong cộng đoàn, ví dụ ở chương 52, khi nói về nhà nguyện của đan viện, ngài yêu cầu các anh em "rời khỏi nhà nguyện trong thinh lặng tuyệt đối, và với lòng kính trọng sâu sắc với Chúa, để người anh em muốn tiếp tục cầu nguyện không bị quấy rầy bởi sự ồn ào của người khác" (TL 52,2-3). Cùng với việc cho phép đan sĩ cầu nguyện riêng trong nhà nguyện, thánh Biển Đức yêu cầu họ phải giữ thinh lặng, để không làm phiền người khác (x. TL 52,4-5).

Như thế, nguyên tắc cầu nguyện dù cá nhân hay cộng đoàn, phải luôn là sự hiệp thông huynh đệ. Thánh Biển Đức biết rằng lời cầu nguyện đích thực chỉ có thể là lời cầu nguyện của Chúa Kitô, và lời cầu nguyện của Chúa Kitô được gìn giữ và thể hiện qua Nhiệm Thể của Ngài là Giáo Hội. Ngay cả ẩn sĩ cũng cầu nguyện như thế, nếu vị đó hiệp thông với Thân Thể Chúa Kitô. Từ Lễ Ngũ Tuần về sau, lời cầu nguyện của Giáo Hội luôn được khơi dậy bởi hồng ân của Chúa Thánh Thần.

Nhưng chúng ta cũng biết rằng sự hiệp thông huynh đệ tương hợp trong sự hiệp thông với Chúa Giêsu Kitô, trong Kinh Thần vụ hay cử hành Thánh Lễ. Kinh Thần vụ và Thánh Lễ là trọng tâm của đời sống hiệp thông với Chúa, nuôi dưỡng đời sống chúng ta mọi lúc mọi nơi. Toàn bộ đời sống trong đan viện đều mang tính phụng vụ, theo nghĩa là trong mọi sự luôn có sự hiện diện của Chúa, Đấng mời gọi chúng ta hiệp thông và ở lại trong Ngài, cùng với anh chị em của chúng ta.

Thánh Biển Đức dạy chúng ta sống trọn từng khoảnh khắc và hoàn cảnh, với khát vọng được ở bên Chúa Giêsu. Nơi cánh cửa ghi "*VOLO TECUM* – Con muốn ở bên Chúa" không chỉ ở đó thôi, mà còn là sự tự do của tâm hồn trong tương quan với thực tại sống nữa. Tâm hồn là cánh cửa cho phép chúng ta đi vào thực tế của ngày sống, và mình vẫn nói: "Con muốn ở bên Chúa!" Những ai sống được như thế và biết khơi dậy khát vọng ấy trong những giờ phút cầu nguyện và suy niệm, sẽ thấy mình đang sống một cuộc phiêu lưu bất tận, vì mọi thứ đều là không gian và cơ hội để gặp gỡ Chúa và sống sự hiệp thông với Ngài. Khi đó, mọi sự đều trở thành "thiên đàng", mọi sự trở về với ơn gọi nguyên thủy của nhân loại, được Chúa tạo dựng cho Chúa.

"Chúng ta tin rằng, sự hiện diện của Chúa ở khắp mọi nơi, và mắt Ngài hằng soi xét người lành kẻ dữ. Tuy nhiên, chúng ta phải tin điều này một cách chắc chắn nhất, khi tham dự Thần vụ" (TL 19,1-2).

Có một mối liên hệ mật thiết giữa cuộc sống hằng ngày và thời gian dành cho kinh nguyện phụng vụ. Sự hiện diện của Chúa là chân thật, bao trùm và thần thiêng, luôn luôn và ở khắp mọi nơi. Những nơi chốn và thời gian dành cho việc cầu nguyện bằng thánh ca khơi dậy và làm sâu sắc thêm trong chúng ta sự chú tâm ưu tiên đến Sự Hiện Diện Thần Thiêng, là điều hay bị sao lãng và quên sót. Thường thì thực tại sống, những người và sự vật chúng ta gặp gỡ, thay vì những cơ hội để gặp gỡ Chúa Kitô, lại thành thành những tiếp xúc hời hợt, quên đi sự hiện diện của Ngài. Nhưng điều này không chỉ làm chúng ta sao lãng Sự Hiện Diện Thần Thiêng, mà còn hờ hững với những người và sự vật chúng ta tiếp xúc nữa; vì Chúa Kitô là chân lý và giá trị tối thượng thâm sâu của mọi thực tại, và nhất là của mỗi người mà chúng ta gặp gỡ.

Ví dụ, khi chúng ta phải chăm sóc một người anh em bị bệnh. Tất nhiên, chúng ta có thể chăm sóc anh ấy tốt, như một bệnh nhân mà thôi. Nhưng đó là một cái nhìn giản lược hóa, cuối cùng chỉ nhìn người khác với bệnh tật của họ, và do đó bằng những gì yếu đuối và phải chịu đựng họ. Và điều này cũng làm giảm giá trị của chúng ta, vì chúng ta là những người đang phục vụ, có lẽ với sự thành thạo và lòng quảng đại, nhưng dường như chúng ta đang đối xử với người bệnh một cách coi thường, bởi vì họ là người yếu đuối và chúng ta là những người mạnh khỏe chăm sóc họ. Nhưng nếu chúng ta đối xử với người bệnh bằng sự khao khát được ở bên Chúa Giêsu, nhận ra sự hiện diện của Chúa Kitô trong họ, thì dường như thực tại mà chúng ta đang sống được mở rộng và trở nên mãnh liệt và vĩ đại hơn nhiều so với vẻ bề ngoài.

Ở đầu chương Tu Luật, nói về việc chăm sóc các anh em đau ốm, chúng ta thấy bí quyết mãnh liệt của đời sống: «Việc chăm sóc anh em đau ốm phải được đặt lên hàng đầu để họ thực sự được phục vụ như chính Chúa Kitô; vì Ngài đã phán: "Ta đau ốm, các ngươi đã đến thăm" (Mt 25,36). Và: "Điều gì các ngươi làm cho một trong những người bé nhỏ nhất này, tức là làm cho Ta vậy" (Mt 25,40). Nhưng người bệnh cũng phải nhận thức rằng họ đang được phục vụ để tôn vinh Thiên Chúa, và không được làm buồn lòng người phục vụ mình, bằng những đòi hỏi quá đáng» (TL 36,1-4).

Làm sao Chúa Kitô thay đổi được thực tại? Hay đúng hơn, làm sao điều đó cho phép chúng ta thấy và sống thực tại trong chiều kích chân thực của nó? Thực tại chúng ta thấy nơi một người bị bệnh, có thể là bệnh hiểm nghèo và người đó thấy đau khổ, như bị bỏ rơi. Chúng ta cũng thấy mình được giao một nhiệm vụ mới mẻ, đôi khi

thật khó chịu và không hài lòng. Chúng ta thường được yêu cầu chăm sóc những anh chị em đang hấp hối, những người đã mất khả năng lý trí, có lẽ đang sống đời sống thực vật. Nhưng ở đây, đức tin và lời cầu nguyện chiếu sáng thực tại này, khi thấy và nhận ra Chúa Kitô hiện diện ở đó. Như thế, thực tại có vẻ tiêu cực của con người lại trở nên thiêng liêng, vì có Thiên Chúa nhìn vào đó và trở thành cách Thiên Chúa nhìn chúng ta. Từ tiêu cực, nó trở thành thực tại quan trọng nhất hiện có, một thực tại đáng tôn thờ, bởi vì Thiên Chúa hiện diện trong đó. Điều này không làm mất đi nỗ lực và khó khăn của thực tế, nhưng mọi thứ đều thay đổi, bởi vì, như Thánh Phaolô viết, “nếu ai ở trong Chúa Kitô, người ấy là thụ tạo mới; những điều cũ đã qua đi, nay những điều mới đã được sinh ra” (2Cr 5,17).

Sự mới mẻ đích thực nằm ở chỗ nhận ra Chúa Kitô nơi thực tại mình đang sống; Chúa Kitô mời gọi chúng ta ở bên Ngài, Đấng trao ban và muốn có sự hiệp thông và tình bạn với Ngài. Như thế, mọi thứ đều trở nên liên kết. Ngay cả người bệnh, chìm đắm trong sự tiêu cực của hoàn cảnh này, nếu suy ngẫm về điều đó, sẽ nhận ra rằng bệnh tật của mình là không gian để hiệp thông với Chúa Giêsu. Nghịch lý thay, nơi bệnh tật, hay cảnh tù đày của các phạm nhân, hay bất kỳ hoàn cảnh bị giam cầm và trừng phạt nào khác, đều trở thành thiên đàng, vì qua đó, người ta nhận ra và cảm nghiệm như một lời mời gọi và một ân huệ, để được ở bên Chúa cách mãnh liệt hơn.